

1. Cho bảng số liệu :

Bảng 29.1. Giá trị sản xuất công nghiệp phân theo thành phần kinh tế (giá thực tế)

(Đơn vị : tỉ đồng)

Thành phần kinh tế	Năm	
	1996	2005
Nhà nước	74 161	249 085
Ngoài Nhà nước (tập thể, tư nhân, cá thể)	35 682	308 854
Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	39 589	433 110

Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp phân theo thành phần kinh tế của nước ta năm 1996 và năm 2005. Nêu nhận xét.

2. Cho bảng số liệu :

Bảng 29.2. Cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp phân theo vùng lãnh thổ

(Đơn vị : %)

Vùng	Năm	
	1996	2005
Đồng bằng sông Hồng	17,1	19,7
Trung du và miền núi Bắc Bộ	6,9	4,6
Bắc Trung Bộ	3,2	2,4

Duyên hải Nam Trung Bộ	5,3	4,7
Tây Nguyên	1,3	0,7
Đông Nam Bộ	49,6	55,6
Đồng bằng sông Cửu Long	11,2	8,8
Không xác định	5,4	3,5

Hãy nhận xét về sự chuyển dịch cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp theo vùng lãnh thổ của nước ta năm 1996 và năm 2005.

3. Dựa vào hình 26.2 (hoặc Atlas Địa lí Việt Nam) và kiến thức đã học, hãy giải thích tại sao Đông Nam Bộ là vùng có tỉ trọng giá trị sản xuất công nghiệp lớn nhất cả nước ?



Nhà máy điện Cà Mau